

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI**  
**TRƯỜNG MẦM NON PHÚC LÂM**

STT	Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
<b>I. Giáo dục phát triển thể chất</b>			
<b>a) Phát triển vận động</b>			
<b>1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</b>			
1	MT1	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. kết hợp với bài hát, bản nhạc	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.</li> <li>- Hô hấp: Hít vào, thở ra.</li> <li>- Tập động tác tay: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên.</li> <li>+ Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực</li> </ul> </li> <li>- Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước.</li> <li>+ Quay sang trái, sang phải</li> <li>+ Nghiêng người sang trái, sang phải</li> <li>- Chân: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bước lên phía trước, bước sang ngang, bật tại chỗ.</li> </ul> </li> </ul> <p>Thể dục sáng toàn trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuôn mặt cười - Năng sớm - Vũ điệu rửa tay - Mimimi (Dụng cụ hoa tay)</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vũ điệu sôi động Twinkle liltle Star - Anh chị em-Trống cơm-Việt nam trong tôi (dụng cụ: nơ)</li> <li>- If you Happy anh Know - Em muốn làm - Jingle Bells - Nhạc nước Nga (DC: Vòng hạt)</li> <li>- Khuôn mặt cười - Chú ếch con - Nhạc nước nhật bản - Việt nam trong tôi</li> <li>- Mưa rồi mưa rồi - Bé yêu biển lắm - Toca toca</li> </ul>
<b>2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động</b>			
2	MT2	<p>2.1. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m)</li> <li>- Đi kiễng gót liên tục 3m.</li> </ul>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi kiễng gót liên tục 3m</li> <li>- Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m)</li> <li>- Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>* TCVD: Bật qua suối, đi nhanh đi khéo, Ai giỏi hơn, Thi xem ai nhanh, Cáo ơi ngủ à...Ai ném xa hơn, Làm theo hiệu lệnh, Bò nhanh bò khéo</p> <p>* TCDG: Mèo đuổi chuột, nhảy bao bố, ném bóng, ném còn</p>
3	MT3	<p>2.2. Kiểm soát được vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi/ chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.</li> <li>- Chạy liên tục trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dẫn) không chệch ra ngoài.</li> </ul>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi trong đường đích dắc.</li> <li>- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.</li> <li>- Đi thay đổi hướng.</li> <li>- Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc</li> <li>- Chạy theo hướng thẳng 15m</li> <li>- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.</li> </ul>

			<p>- Chạy liên tục trong đường đích dắc</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>* TCVD: Tung bóng, Ai ném xa hơn, Làm theo hiệu lệnh, ép bóng bằng bụng, chuyển bóng bằng bụng, đua thuyền, ném bóng, bé cùng nhau bật, tung bóng, Ai ném xa hơn, Làm theo hiệu lệnh, ép bóng bằng bụng, Thi xem ai chạy nhanh, đi cho đúng</p> <p>* TCDG: Lộn cầu vòng, nhảy lò cò, kéo mo cau</p>
4	MT4	<p>2.3. Phối hợp tay - mắt trong vận động:</p> <p>- Tung bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liền không rơi bóng (khoảng cách 2,5m).</p> <p>- Tự đập - bắt bóng 3 lần liền (đường kính bóng 18cm)</p>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tung bóng cho cô</li> <li>- Tung bóng lên cao bằng 2 tay.</li> <li>- Bắt và tung bóng với cô bằng 2 tay</li> <li>- Tập đập – bắt bóng tại chỗ.</li> <li>- Lăn bóng bằng 2 tay</li> <li>- Đập bóng xuống sàn và bắt bóng</li> <li>- Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang.</li> <li>- Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng dọc.</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thử tài của bé, Ai khéo nhất, bé trườn giỏi</li> <li>- Đập đúng và khéo, Ai tung giỏi, Khéo léo, cướp cờ, truyền tin, cá sấu lên bờ, Bật nhanh và khéo, đua thuyền</li> <li>- Bóng tròn to, trời mưa, cáo và thỏ</li> </ul> <p>* TC Dân gian: Lộn cầu vòng, mèo đuổi chuột..</p> <p>Nu na nu nống, Bịt mắt bắt dê, rồng rắn lên mây, dung dăng dung dẻ, Chi chi chành chành, oản tù tỳ, kéo cưa lừa sẻ</p> <p>* Lựa chọn các bài tập tổng hợp để đưa vào các hội thi.</p>

			<p>*HD giao lưu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao lưu chương trình: Tôi yêu Việt Nam, t/c vận động, nhảy dân vũ, tập đi xe đạp giữa các lớp trong khối, kéo co, giao lưu với phụ huynh các lớp</li> </ul>
5	MT5	<p>2.4. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng.</li> <li>- Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m).</li> <li>- Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài.</li> </ul>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném xa bằng 1 tay</li> <li>- Ném xa bằng 2 tay</li> <li>- Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay.</li> <li>- Ném trúng đích (xa 1,5m)</li> <li>- Bò theo hướng thẳng.</li> <li>- Bò trong đường hẹp (3mx0,4m)</li> <li>- Bò theo đường đích dắc.</li> <li>- Bò chui qua cổng. (dây)</li> <li>- Trườn theo hướng thẳng.</li> <li>- Trườn theo đường đích dắc.</li> <li>- Trườn về phía trước.</li> <li>- Trườn chui qua cổng.(dây)</li> <li>- Bật tại chỗ.</li> <li>- Bật tiến về phía trước.</li> <li>- Bật xa 20- 25 cm</li> <li>- Bật qua các ô.</li> <li>- Bước lên, xuống bậc cao 30cm.</li> <li>- Bật tiến về phía trước.</li> <li>- Chạy được 15m theo hướng thẳng</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p>

			<p>* TCVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném trúng đích, Bật nhanh và khéo, đua thuyền</li> <li>- Bóng tròn to, trời mưa, cáo và thỏ</li> <li>- Thử tài của bé, Ai khéo nhất, bé trườn giỏi</li> <li>- Đập đúng và khéo, Ai tung giỏi, Khéo léo, cướp cờ, truyền tin, cá sấu lên bờ</li> </ul> <p>* TC Dân gian: Lộn cầu vòng, mèo đuổi chuột..</p> <p>Nu na nu nống, Bịt mắt bắt dê, rồng rắn lên mây, dung dăng dung dẻ, Chi chi chành chành, oản tù tỳ, kéo cưa lừa sẻ</p> <p>* Lựa chọn các bài tập tổng hợp để đưa vào các hội thi.</p> <p>*HD giao lưu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao lưu t/c vận động, nhảy dân vũ, tập đi xe đạp giữa các lớp trong khối, kéo co, giao lưu với phụ huynh các lớp</li> </ul>
6	MT6	<i>Thực hiện được bài tập yoga có từ 4 - 5 tư thế</i>	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập được các tư thế yoga đơn giản: Cái cầu, con bướm, con thuyền, cái ghế, máy bay, con ếch, chiến binh</li> </ul>
<b>3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt</b>			
7	MT7	<p>3.1. Thực hiện được các vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xoay tròn cổ tay.</li> <li>- Gập, đang ngón tay vào nhau.</li> </ul>	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ.</li> <li>+ Luyện tay: Vỗ tay, vẫy tay; co duỗi ngón tay; đan các ngón tay vào nhau; xoa hai lòng bàn tay vào nhau...</li> <li>+ Các trò chơi dân gian với tay: Đôi chim, Oản tù tì, Làm bóng hình tay.</li> <li>+ Tập giở sách.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chồng tháp, ghép hình, xếp hình khoảng 6 khối.</li> <li>+ Đóng, mở nắp chai, lọ, hộp.</li> <li>+ Chơi với cát, nước và đất nặn.</li> <li>+ Cuộn dây, luồn dây qua lỗ, tết dây 2 sợi.</li> <li>+ Vò giấy, gấp giấy theo đường vạch sẵn, gấp đôi, gấp chếp, gấp lộn.</li> <li>+ Xé giấy: xé vụn, xé theo hình kim châm, xé theo hình vẽ sẵn...</li> <li>+ Vẽ tự do bằng bàn tay, ngón tay, phấn, bút to.</li> <li>+ Tập sử dụng kéo.</li> <li>+ Ăn uống: Cầm thìa, bát, cốc, tự xúc ăn và nhặt com vãi.</li> <li>+ Mặc quần áo: Tự cởi, mặc, cài, buộc dây, kéo phéc- mo - tuya.</li> <li>+ Vệ sinh cá nhân: rửa tay, lau tay, lau mặt, rót nước , múc nước</li> <li>+ Đóng mở cửa ra vào.</li> <li>+ Chăm sóc cây trồng, vật nuôi: tưới cây, nhặt lá...</li> </ul>
8	MT8	<p>3.2. Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ được hình tròn theo mẫu.</li> <li>- Cắt thẳng được một đoạn 10cm.</li> <li>- Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ.</li> <li>- Tự cài, cởi cúc.</li> <li>- Tạo ra sản phẩm đơn giản trong các dự án Steam</li> </ul>	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>*HDG: Sử dụng bút vẽ được hình tròn theo mẫu. nguệch ngoạc như: Vẽ bông hoa, vẽ ngôi nhà, cái mũ, con gà...</li> <li>- Xếp chồng 8 – 10 khối không đổ.</li> <li>- Tự cài, cởi cúc áo.</li> <li>- Sử dụng kéo cắt được 1 đoạn thẳng 10cm.</li> <li>*HĐNT: VTV7 kids. Những nhười bạn cầu vòng, cách xếp đồ dùng đồ chơi</li> <li>- Vẽ phấn ra sân nguệch ngoạc hình bé thích</li> </ul>

			- TC: Đan ngón tay, oản tù tù, cặp cua bỏ giỏ
<b>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>			
<b>1. Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</b>			
9	MT9	1.1. Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về một số thực phẩm quen thuộc trong các bữa ăn hàng ngày của trẻ, ích lợi của việc ăn các món ăn hàng ngày và luyện tập sức khỏe</li> <li>- Vẽ, dán các món ăn, tô màu các món ăn, nặn: bánh mì, quả chu</li> <li>- Lập bảng phân biệt các nhóm thực phẩm chất đạm, vitamin và khoáng chất, xem tranh ảnh, trò chuyện về các món ăn, làm sách về các món ăn</li> <li>- Xem tranh ảnh và gọi tên các món ăn</li> <li>- TC: Ai nói nhanh, bé gọi tên đúng, bé thích ăn gì? xây dựng thực đơn cho bé, Người nội trợ giỏi, Chuyển thực phẩm về kho; Bé cần ăn những gì?</li> </ul>
10	MT10	1.2. Biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau... - Biết tên các loại bánh (bánh trôi, bánh giàng, bánh trưng...)	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ tham gia HĐ trải nghiệm: Làm bánh trôi, bánh tẻ, bánh dẻo, bánh trưng</li> <li>- Cho trẻ xem và giới thiệu các món ăn đặc trưng trong ngày Tết cổ truyền.</li> <li>- Nhận biết một số món ăn quen thuộc hàng ngày ở nhà và ở trường;</li> <li>- Nhận biết một số món ăn trong tiệc Buffet mừng các Lễ hội lớn của trường</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với PH tổ chức “Hội chợ quê” cho trẻ thưởng thức các món đặc sản đến từ các vùng miền.</li> <li>- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất</li> <li>- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật</li> <li>- Học cách thích nghi với các món ăn</li> <li>- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn.</li> <li>- Một số thực phẩm thông thường sẵn có ở cơ sở địa phương.</li> <li>- Xem tranh ảnh, vật vật, mô hình, vi deo và giới thiệu cho trẻ các món ăn hàng ngày</li> <li>- VTV7 kids: chiếc bụng đói.</li> <li>- Trò chuyện và giới thiệu về các món ăn tại trường</li> <li>- Xem chương trình vua đầu bếp nhí</li> </ul>
11	MT11	1.3. Biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem tranh ảnh, trò chuyện về lợi việc ăn uống tốt cho sức khỏe</li> <li>- Lập bảng phân biệt các nhóm thực phẩm chất đạm, vitamin và khoáng chất, xem tranh ảnh, trò chuyện về các món ăn, làm sách về các món ăn</li> <li>- TC: Ai nói nhanh, bé gọi tên đúng, bé thích ăn gì? xây dựng thực đơn cho bé, Người nội trợ giỏi, Chuyển thực phẩm về kho; Bé cần ăn những gì?</li> <li>- Nghe kể chuyện: Thức ăn nói gì?</li> <li>- Bé ăn gì cho răng khỏe?</li> <li>- Bé ăn gì cho mắt sáng?</li> <li>- Truyện: Gấu con bị đau răng, bé thích ăn gì</li> </ul>



**2. Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt**

12	MT12	<p>2.1. Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Rửa tay, lau mặt, súc miệng.</li><li>- Tháo tất, cởi quần, áo...</li></ul>	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>* HĐ MONTESSORI:</p> <p>Cách gấp khăn, rót nước, cách rửa cốc, Sử dụng đũa, - Quét rác, Mở và đóng hộp, Vặn ghép nắp hộp, Di chuyển đồ vật, Phân loại hạt đơn giản, Bóc chuyển hạt, Xúc hạt với thìa to, Xúc đá, Cách cầm kéo - dao - đĩa đưa cho người khác, Vắt bột biển vụn, Vắt lát chanh, Cách pha màu, Cách bê ghế, Gấp khăn, Gấp quần áo, Cách xử lý khi ho- hắt hơi, Cài khuy kéo khóa móc cài khuy bấm, Kẹp quần áo, Kẹp foorom, Sử dụng kẹp to, Kẹp bi, Gép bi, Đơm cúc áo</p> <p>* Thực hành kỹ năng cuộc sống:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Rửa tay bằng xà phòng</li><li>+ Súc miệng nước muối</li><li>+ Lau miệng</li><li>+ Sử dụng bát thìa đúng cách</li><li>+ Lấy nước, uống nước.</li></ul> <p>- TC: Thi xem ai nhanh (cởi tháo tất, quần áo), Bé cần đồ dùng gì?</p> <p>- Tập luyện kỹ năng: Đánh răng</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Rửa mặt</li><li>+ Rửa tay bằng xà phòng</li><li>+ Rửa tay khô sát khuẩn,</li><li>+ Đeo khẩu trang đúng cách</li></ul>
----	------	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cách đội mũ bảo hiểm đúng cách, súc miệng nước muối, Cách cài khuy áo, Cách kéo khóa áo, Cởi và mặc quần áo, Gấp quần áo và cất đúng nơi quy định, Tắt sợi đôi</li> <li>- Thực hành hàng ngày đi vệ sinh đúng nơi quy định, Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách</li> <li>- Làm quen với cách đánh răng, lau mặt, súc miệng.</li> <li>- Tập rửa tay bằng xà phòng.</li> <li>- Tháo tất, cởi quần áo. Cởi, cài cúc., chải tóc, đóng mở cửa</li> <li>- Nhận biết cất đồ dùng cá nhân, đồ chơi đúng nơi qui định</li> <li>- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh</li> <li>- Hướng dẫn trẻ những kỹ năng cơ bản để phục vụ cá nhân trong các hoạt động hàng ngày</li> </ul>
13	MT13	2.2. Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát.</li> <li>- Không nói chuyện, cười đùa trong khi đang ăn.</li> <li>- Ăn miếng vừa đủ, không nhai nhồm nhoàm.</li> <li>- Không làm rơi thức ăn vung vãi.</li> <li>+ Trẻ biết tự lấy, tự lựa chọn nhiều loại thức ăn trong bữa tiệc bufê, lấy ít, vừa phải và ăn hết các loại thức ăn đó.</li> <li>- Xem clip về các hành vi ăn uống văn minh lịch sự</li> </ul>
<b>3. Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</b>			
14	MT14	3.1. Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi...	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>. Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</li> <li>- Thực hành tổ chức giờ ăn,</li> </ul>

		<p>Ăn uống lịch sự</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục trẻ mời Cô mời bạn trước khi ăn, ăn từ tốn, không đùa nghịch và không làm đổ vãi thức ăn.</li> <li>- Xem clip về các hành vi ăn uống văn minh lịch sự;</li> <li>- Hướng dẫn trẻ tự lấy đồ ăn mình thích và biết chờ đến lượt trong các bữa tiệc Buffet và tiệc Sinh nhật</li> <li>- Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát.</li> <li>- Không nói chuyện, cười đùa trong khi đang ăn.</li> <li>- Ăn miếng vừa đủ, không nhai nhồm nhoàm.</li> <li>- Không làm rơi thức ăn vung vãi.</li> </ul> <p>+ Trẻ biết tự lấy, tự lựa chọn nhiều loại thức ăn trong bữa tiệc bufê, lấy ít, vừa phải và ăn hết các loại thức ăn đó.</p>
15	MT15	<p>3.2. Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.</li> <li>- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.</li> </ul>	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện cùng trẻ về việc cần phải gọi ai, làm gì khi bị chảy máu, bị đau</li> <li>- Trò chuyện xem tranh ảnh về một số hành vi tốt trong răng miệng, đội mũ khi trời nắng, mặc áo mưa, che ô khi trời mưa, ở trong nhà khi trời mưa to, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giày khi đi học,</li> <li>- TC: Đôi bàn tay của bé, trang phục của bé, Bé cùng tập thể dục, Bé ơi giữ sức khỏe, Bé rèn luyện thân thể.</li> <li>- Giáo dục trẻ đi vệ sinh và vứt rác đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh lớp học và trường VT.</li> <li>- Phối hợp với PH giáo dục trẻ các hành vi văn minh thông qua Bảng tuyên truyền, các buổi tọa đàm, Ngày hội cha mẹ trẻ và các buổi giao lưu.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với y tế cân đo sức khỏe cho trẻ 2 tháng/ 1 lần và xây dựng kế hoạch phối hợp với PH chăm sóc, rèn luyện sức khỏe cho trẻ để trẻ đạt mục tiêu về cân nặng, chiều cao cuối độ tuổi.</li> <li>- Tham gia vào các trò chơi vận động tinh, vận động thô, trò chơi dân gian...trong “Ngày hội thể thao”; “Ngày hội bé vui khỏe”, “Bé với trò chơi dân gian”, “Bé vui Tết cổ truyền”, “Bé vui Tết Trung thu”</li> <li>- Tập luyện một số thói quen tốt để giữ gìn sức khỏe.</li> <li>- Lợi ích của việc giữ gìn thân thể, vệ sinh môi trường với sức khỏe con người</li> <li>- Nhận biết trang phục theo thời tiết.</li> <li>- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, đau và cách giải quyết (Sốt cao, sổ mũi, ho...)</li> <li>- Cho trẻ xem vi deo về một số hành vi tốt giữ vệ sinh, phòng bệnh</li> <li>- Làm bài tập: Nên hay không nên, gạch chéo hành vi sai, ai làm đúng</li> </ul>
<b>4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh</b>			
16	MT16	4.1. Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ... ) khi được nhắc nhở.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện, kể chuyện, xem clip, tranh ảnh, về các tình huống gây nguy hiểm trong sinh hoạt hàng ngày.</li> <li>- Cho trẻ xem tranh ảnh, clip những đồ vật, những nơi không an toàn trong trường và trong gia đình, khi đi chơi trên đường và trong công viên.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm cho trẻ, Bếp đang đun, phích nước nóng, cháo đang nóng,... các vật sắc nhọn.....</li> <li>- Cho trẻ xem vi deo hình ảnh về những nơi không an toàn /không nên lại gần</li> <li>+ Xem phim hoạt hình: Không chơi những vật có thể gây nguy hiểm, an toàn khi ở nhà.</li> <li>- Xem hình ảnh và video về những đồ dùng sử dụng điện và các tai nạn thường gặp khi gặp sự cố.</li> <li>- TC: Nên/ không nên; Bé đi đường nào?; Con đường an toàn; Những nơi bé nên tránh.</li> <li>- Gạch tranh, ai nhanh nhất, ai tinh mắt để tìm ra hành động đúng, sai, an toàn và không an toàn</li> <li>- Bài tập giấy: Nên và không nên, an toàn và nguy hiểm, Làm bài tập trong TCHT, Tìm hình ảnh đúng.</li> </ul>
17	MT17	4.2. Biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện và cho trẻ xem vi deo về một số nơi nguy hiểm</li> <li>- Nhận biết một số nơi nguy hiểm, ao, hồ, sông, suối, bể nước, bụi rậm, những nơi có con vật hung dữ, nơi giao thông đông đúc....</li> <li>- Cho trẻ xem tranh ảnh, clip những đồ vật, những nơi không an toàn trong trường và trong gia đình, khi đi chơi trên đường và trong công viên.</li> <li>- Bài tập: Đúng hay sai, nơi nào an toàn, bé chơi ở đâu</li> </ul>
18	MT18	4.3. Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm khi ăn, uống.</li> <li>+ Rèn thói quen ăn không được cười đùa</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không tự lấy thuốc uống.</li> <li>- Không leo trèo bàn ghế, lan can.</li> <li>- Không nghịch các vật sắc nhọn.</li> <li>- Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.</li> <li>- Biết một số dấu hiệu khi bị bắt cóc để kêu cứu.</li> <li>- Biết làm theo hướng dẫn để thoát hiểm khi có cháy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Một số loại quả có hạt và cách ăn.</li> <li>+ Một số thức ăn gây hại cho sức khỏe của trẻ.</li> <li>- Trò chuyện, kể chuyện, xem clip, tranh ảnh, về các tình huống gây nguy hiểm trong sinh hoạt hàng ngày.</li> <li>- Nhắc trẻ không tự lấy thuốc uống, hãy nói với người lớn</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cách sử dụng kéo an toàn</li> <li>- Xem phim hoạt hình: Bo bị hóc xương</li> <li>- Một số kỹ năng xử lý khi bị bắt cóc, dạy trẻ nhớ SĐT của bố mẹ..</li> <li>*TC: Bé nên làm gì, bé ăn gì, nên hay không nên</li> </ul>
<b>II. Giáo dục phát triển nhận thức</b>			
<b>a) Khám phá khoa học</b>			
<b>1. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng</b>			
19	MT19	<p>1.1. Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.</p>	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, trò chuyện, đặt câu hỏi, hỏi ai? cái gì? Làm gì/như thế nào?...về các sự vật hiện tượng: Vì sao trời mưa, vì sao có cầu vồng, vì sao cây bị héo</li> <li>- Xem tranh, ảnh, băng hình về sự vật hiện tượng xung quanh trẻ: Trời mưa, sấm chớp...</li> </ul> <p>Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ lập biểu đồ phân loại các đối tượng theo 1 dấu hiệu nổi bật (Biểu đồ cột, phân nhóm, Biểu đồ ven).</li> <li>- Làm tranh tâm sâu theo nhóm phù hợp nội dung hoạt động.</li> <li>- Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản - Sự nảy mầm của hạt đậu.</li> <li>- Vì sao lại có mưa?</li> </ul>

			- Khi nào cầu vồng xuất hiện.
20	MT20	1.2. Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng. Biết kể đặc điểm nổi bật của bánh giàng	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu một số loại quả, Tìm hiểu về các loại rau</li> <li>- Một số loại hoa, một số loại cây, khám phá chiếc lá, phân loại cây</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, so sánh, mô tả những dấu hiệu nổi bật của các đối tượng:</li> <li>- Đồ dùng, đồ chơi</li> <li>- Động vật</li> <li>- Thực vật</li> <li>- Đồ dùng gia đình</li> <li>- Sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném...để biết về đặc điểm của con người, con vật, đồ vật 1 số loại quả, hoa, phương tiện, hiện tượng...</li> <li>- Sờ, nắn, đồ vật, đồ chơi, để biết cứng, mềm, nhẵn, sần sùi,...</li> <li>- TC: Đi tìm chiếc lá, Hoa nào quả ấy, nói cho đúng, - Mắt tinh tay khéo</li> <li>- Chiếc hộp bí mật</li> <li>- Hãy nói đúng,</li> </ul>
21	MT21	1.3. Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Tổ chức các HĐ thử nghiệm đơn giản:</li> <li>- Vật chìm- vật nổi.</li> <li>- Nước cần cho hoa.</li> <li>- Tan và không tan.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự tan chảy của đá.</li> <li>- Sự kỳ diệu của màu sắc...</li> <li>- Hoa đổi màu</li> <li>- Hạt đỗ nảy mầm (trên đất, trên bông ằm)</li> </ul>
22	MT22	<p>1.4. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.</p>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vật nuôi trong gia đình</li> <li>- Động vật sống dưới nước</li> <li>- Động vật sống trong rừng</li> <li>- Một số loại côn trùng, vòng đời con bướm</li> <li>- Bé chăm sóc các con vật</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Thu thập thông tin bằng các hình thức:</li> <li>+ Suu tầm tranh ảnh, vi deo</li> <li>+ Đọc sách truyện trong góc thư viện, phòng thư viện</li> <li>+ Trò chuyện với cô giáo, người lớn, trò chuyện về những ngày nghỉ, về công việc bé đã làm...</li> <li>+ Đồ dùng, đồ chơi</li> <li>+ Các trò chơi học tập, trò chơi phát triển tư duy: Ai thông minh, nhìn hình đoán vật...</li> <li>- Phân loại đồ chơi: Tên gọi, màu sắc.</li> <li>- Đồ chơi trong lớp – ngoài trời</li> <li>- Đồ chơi bạn trai, bạn gái</li> <li>- Đồ dùng trong các phòng.</li> <li>- Phân loại đồ dùng: Tên gọi, hình dạng, màu sắc.</li> <li>- Phân loại hoa: hình dạng cánh, màu sắc.</li> </ul>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại quả: màu sắc, vị.</li> <li>- Phân loại cây.</li> <li>- Phân loại con vật: Tên gọi, đặc điểm, tiếng kêu, nơi sống.</li> <li>- Tham quan thực tế trang trại chăn nuôi, quan sát con vật nuôi trong gia đình...</li> </ul>
23	MT23	1.5. Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số phương tiện giao thông đường bộ</li> <li>- Một số phương tiện giao thông đường thủy</li> <li>- Một số phương tiện giao thông đường hàng không</li> <li>- Phân nhóm PTGT, biển báo giao thông, luật giao thông đường bộ</li> <li>- An toàn khi tham gia giao thông</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát bãi đỗ xe trong trường, quan sát phương tiện giao thông</li> <li>- Cho trẻ xem vi deo về các loại PTGT</li> <li>- Cho trẻ tham gia chương trình tôi yêu Việt nam, đi xe đạp theo đường giao thông</li> </ul> <p>*TCHT:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về phương tiện giao thông, Khoanh vào PTGT cùng nhóm, gạch bỏ PTGT không cùng nhóm, đúng hay sai, làm theo yêu cầu</li> </ul>
<b>2. Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản</b>			
24	MT24	2. Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số hiện tượng tự nhiên, bé với mùa hè</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự hòa tan của muối và đường trong nước</li> <li>- Một số nguồn nước trong sinh hoạt, Ngày và đêm, nước cần thiết cho con người và vật nuôi</li> <li>- Bé bảo vệ môi trường</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Tổ chức các HĐ trải nghiệm, thí nghiệm: Nhốt không khí vào túi bóng, Vật chìm vật nổi, hoa nở trong nước, sự hòa tan của muối đường vào nước, - Nước cần cho hoa.</li> <li>- Tan và không tan.</li> <li>- Sự tan chảy của đá.</li> <li>- Sự kỳ diệu của màu sắc...</li> <li>- Hoa đổi màu</li> <li>- Hạt đỗ nảy mầm (trên đất, trên bông ẩm)</li> <li>- Chơi pha màu, pha đường và muối trong nước...</li> </ul>
<b>3. Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</b>			
25	MT25	3.1. Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện, cho trẻ xem tranh ảnh về chức năng của giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể.</li> <li>- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. Đồ dùng trong gia đình bé.</li> <li>- Tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc: Bé biết gì về ô tô và xe máy</li> <li>- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật, cây, hoa, quả quen thuộc (Cách chăm sóc và bảo vệ )</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ.</li> <li>- Bé tìm hiểu mùa hè, cầu vồng và các màu sắc</li> </ul>
26	MT26	3.2. Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát, vận động, nghe hát: Cây bí ngô; Gieo hạt; Khu vườn, Cây xanh, Bắp cải, Chú mèo con, con chim non, Con vịt bầu, Cá vàng bơi..</li> <li>- Tạo hình:</li> <li>+ Vẽ con gà, vẽ con chim, vẽ con mèo.</li> <li>+ Xé dán cây, xé dán ô tô, tàu hỏa..</li> <li>+ Nặn con lật đật, nặn quả tròn, nặn bánh mì, nặn vòng tặng bạn,</li> <li>- Góc âm nhạc, góc đóng vai: bác sĩ, bác cấp dưỡng, cô giáo, bố mẹ, người bán hàng, kỹ sư xây dựng..</li> </ul>
<b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>			
<b>1. Nhận biết số đếm, số lượng</b>			
27	MT27	1.1. Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sưu tầm lá rụng; Chọn lá và đếm</li> <li>* TCHT:</li> <li>- Tìm đồ vật xung quanh lớp học và đếm, nhặt sỏi, lá cây, căng cây...để đếm</li> <li>- Một con vịt hay nhiều con vịt</li> <li>- Bé có một cái kẹo hay nhiều cái kẹo?</li> <li>- Tìm đồ chơi/ đồ vật có số lượng 1 và nhiều</li> <li>- Đặt câu hỏi cái gì? Máy? Là mấy? Có bao nhiêu?...</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi đếm trên các ngón tay</li> <li>- Bé hãy đếm thêm nào? Bé cùng thi tài</li> <li>+ Đếm chân con vật</li> <li>- Đếm chân con vật, đếm con vật trong gia đình</li> <li>+ Bé có số mấy? Bé hãy đếm thêm nào?</li> </ul>
28	MT28	1.2. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đếm đến 2</li> <li>- Đếm đến 3</li> <li>- Đếm đến 4</li> <li>- Đếm đến 5</li> <li>- Đếm theo khả năng</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TCHT:</li> <li>+ Bé đứng thứ mấy.</li> <li>+ Đếm chân con vật</li> <li>+ Những ngón tay xinh; Gia đình ngón tay; Bàn tay kỳ diệu</li> <li>+ Bé có số mấy? Bé hãy đếm thêm nào?</li> <li>+ Suu tầm lá rụng; Chọn lá và đếm;</li> <li>* Thực hành:</li> <li>+ Suu tầm lá rụng; Chọn lá và đếm;</li> <li>+ Đếm đồ vật trong gia đình.</li> <li>+ Đếm các thành viên trong gia đình.</li> <li>+ Đếm số bạn trong tổ.</li> </ul>

			<p>* HĐ MONTESSORI</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc toán: Thang hạt cườm màu ngấn, Gậy đỏ, hộp que tính, Gậy số, Bộ cộng trừ, Quả cầu phân số, Bảng học đếm từ 1-100, Bộ thẻ số và chấm tròn</li> </ul>
29	MT29	<p>1.3. So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.</p>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một và nhiều</li> <li>- So sánh số lượng trong phạm vi 2</li> <li>- So sánh số lượng trong phạm vi 3</li> <li>- So sánh số lượng trong phạm vi 4</li> <li>- So sánh số lượng trong phạm vi 5</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>* TCHT:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một con vịt hay nhiều con vịt</li> <li>- Bé có một cái kẹo hay nhiều cái kẹo?</li> <li>- Tìm đồ chơi/ đồ vật có số lượng 1 và nhiều</li> <li>- Nhìn nhanh tìm đúng</li> <li>- Đếm đồ dùng đồ chơi xung quanh lớp và so sánh</li> </ul>
30	MT30	<p>1.4. Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.</p>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gộp 2 nhóm đối tượng (mỗi nhóm có số lượng ít hơn hoặc bằng 2) và đếm.</li> <li>- Gộp 2 nhóm đối tượng (mỗi nhóm có số lượng là 2) và đếm.</li> <li>- Gộp 2 nhóm đối tượng (một nhóm có 2 đối tượng, một nhóm có 3 đối tượng) và đếm.</li> <li>- Gộp 2 nhóm để tạo thành một nhóm mới.</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p>

			<p>* TCHT:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ai thông minh, tách nhóm, Bao nhiêu, bé nhanh trí, làm bài trong vở toán, gạch nối theo yêu cầu</li> </ul>
31	MT31	1.5. Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tách một nhóm có 2 đối tượng thành 2 nhóm và đếm.</li> <li>- Tách một nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm và đếm.</li> <li>- Tách một nhóm có 4 đối tượng thành 2 nhóm và đếm.</li> <li>- Tách một nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm và đếm</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>*TCHT:</p> <p>Tách số đồ dùng, Bé nhanh trí, cùng thi tài, Bé thông minh, Thử tài, Ai đúng nhất, Ai nhanh hơn, Tách nhanh và đúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nhặt căng, lá cây, đồ chơi để đếm, gộp và tách</li> </ul>
<b>2. Sắp xếp theo qui tắc</b>			
32	MT32	2. Nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp tương ứng 1-1</li> <li>- Ghép đôi.</li> <li>- Sắp xếp theo qui tắc xen kẽ đơn giản</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sắp xếp theo quy tắc: Bạn trai- bạn gái, Quả táo - quả cam</li> <li>- quả táo, trang trí váy cho búp bê, làm xúc xích trang trí lớp, làm người đầu bếp giỏi...</li> <li>- Những chiếc giày tìm đôi</li> <li>- Đôi găng tay bé thích</li> <li>- Những chiếc tất ngộ nghĩnh</li> </ul>

			- Những đồ vật ghép đôi.
<b>3. So sánh hai đối tượng</b>			
33	MT33	3. So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh kích thước to hơn – nhỏ hơn của 2 đối tượng</li> <li>- So sánh sự khác biệt về chiều cao của 2 đối tượng.</li> <li>- So sánh sự khác biệt về độ lớn của 2 đối tượng</li> <li>- So sánh sự khác biệt về chiều dài của 2 đối tượng.</li> <li>- So sánh sự khác biệt về chiều rộng của 2 đối tượng.</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>TCHT:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những chiếc bút chì ngộ nghĩnh</li> <li>- Ai nhảy xa hơn, Ai ném xa hơn,</li> <li>- Ai cao hơn, Đo chiều cao đôi bạn thân</li> <li>- Con vật/đồ vật... nào cao hơn/ dài hơn/ to hơn?</li> <li>- Nhặt và so sánh lá cây.</li> <li>- Sắp xếp to nhỏ tăng dần, hãy cùng đo, hãy tìm đúng...cái gì to- cái gì nhỏ</li> <li>Ai cao hơn, Đo chiều cao đôi bạn thân</li> <li>- Con vật/đồ vật... nào cao hơn/ dài hơn/ to hơn?</li> <li>- Nhặt và so sánh lá cây. Ai cao hơn- ai thấp hơn. Bé cùng đo</li> <li>- In bàn chân, đi nôi bàn chân</li> </ul>
<b>4. Nhận biết hình dạng</b>			
34	MT34	4. Nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và gọi tên các hình: Hình vuông- hình tròn trong</li> <li>- Nhận biết và gọi tên hình tam giác - hình chữ nhật,</li> </ul>

			<p>- Ôn nhận biết 4 hình.</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>* TCHT:</p> <p>+ Chọn hình theo mẫu</p> <p>+ Tìm hình khác loại</p> <p>+ Nối đúng hình; Ghép hình</p> <p>+ Tạo hình theo mẫu;</p> <p>+ Tìm hình tương ứng; Săn tìm hình</p> <p>+ Hình nào biến mất; Hình dạng thần kỳ</p> <p>+ Sờ và đoán hình; Nhảy vào hình</p> <p>+ Nhảy lò cò đến các hình, cảm nhận về hình,</p> <p>+ Thám hiểm hình khổng lồ, Đoán vật qua hình dạng, + Giấu và tìm hình</p> <p>+ Thảm hình kỳ diệu...</p> <p>- Vẽ phân các hình; Vẽ hình theo nét đứt; Sử dụng hình dạng để sáng tạo (vẽ, nặn, xé dán, làm thủ công); Làm sách hình; Đóng cát từ các khuôn hình khác nhau.</p> <p>- Gọi tên và phân biệt các màu cơ bản: xanh, đỏ, vàng, xanh lam.</p>
<b>5. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian</b>			
35	MT35	5. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <p>- Nhận biết phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau của bản thân trẻ.</p> <p>- Nhận biết; tay phải – tay trái của bản thân trẻ.</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- TCHT:</li> <li>+ Bạn gấu ở đâu?</li> <li>+ Tìm đồ chơi;</li> <li>+ Nghe tiếng hát tìm đồ vật;</li> <li>+ Tìm đồ chơi theo gợi ý;</li> <li>+ Bé tập xếp hàng,</li> <li>+ Đồ vật đang ở đâu,</li> <li>- Sử dụng các từ chỉ phương hướng trong khi tập thể dục, đi chơi, đi dạo.</li> <li>*HD ăn: Cho trẻ cầm thìa tay phải, cầm bát tay trái</li> </ul>
<b>c) Khám phá xã hội</b>			
<b>1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng</b>			
36	MT36	1.1. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bé giới thiệu về mình</li> <li>- Một số bộ phận trên cơ thể bé</li> <li>- Đôi mắt</li> <li>- Đôi tay</li> <li>- An toàn với bản thân</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* TCHT:</li> <li>+ Nói tên bạn thân</li> <li>+ Tô màu bạn giống bé, xé dán tóc cho bạn,</li> <li>+ Trang trí tên của mình</li> <li>+ Trang trí khuôn mặt bạn trai bạn gái</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên tôi là gì, nhớ tên, giúp cô tìm bạn, tạo dáng, gắn dính khuôn mặt vui, buồn, làm rối bạn trai, bạn gái</li> <li>- Nói tên bạn thân, tìm bạn, ai nói đúng, ai tìm giỏi, Tên bạn là gì</li> </ul>
37	MT37	1.2. Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gia đình bé có những ai? - Đồ dùng trong gia đình bé, đồ dùng sử dụng điện, đồ dùng để ăn, an toàn khi ở nhà, đồ dùng để uống, địa chỉ gia đình bé</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu đặc điểm của bản thân trẻ và người thân trong gia đình: Tên, tuổi, giới tính, sở thích.</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về địa chỉ, các thành viên, các nhu cầu của gia đình.</li> <li>- Trẻ mang ảnh gia đình đến lớp, xem tranh ảnh về gia đình, ngôi nhà, xem hình ảnh về đồ dùng trong gia đình mình.</li> <li>- Làm sách về câu chuyện: Tình yêu thương</li> <li>*TC: + Gia đình ngăn nắp,</li> <li>+ Đóng vai các thành viên trong gia đình</li> <li>+ Tìm đúng số nhà</li> <li>+ Gia đình mến thương,</li> <li>- Xem tranh ảnh về gia đình bé, tô màu bức tranh gia đình, làm album các ngày kỷ niệm của gia đình, đếm và so sánh số lượng các thành viên trong gia đình.</li> <li>- Hát: Bố là tất cả, Ba ngọn nến lung linh, cả nhà thương nhau, con yêu mẹ.</li> </ul>
38	MT38	1.3. Nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà bé ở đâu ?</li> </ul>

			<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện với trẻ về địa chỉ gia đình bé</li> <li>- Trẻ mang ảnh gia đình đến lớp, xem tranh ảnh về gia đình, ngôi nhà, xem hình ảnh về đồ dùng trong gia đình mình.</li> <li>- sưu tầm ảnh làm sách về gia đình</li> </ul>
39	MT39	1.4. Nói được tên trường/ lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường MN Phúc lâm của bé</li> <li>- Lớp học thân yêu của bé</li> <li>- cô giáo, các bạn trong lớp bé.</li> <li>- Một số đồ dùng, đồ chơi của lớp bé</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy trẻ nhận biết tên trường, tên lớp.</li> <li>- Tìm hiểu về Cô giáo và các bạn trong lớp.</li> <li>- Khám phá đồ dùng, đồ chơi trong lớp học.</li> </ul> <p>Tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng của đồ dùng đồ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- VTV7 kids. Những người bạn cầu vồng.</li> <li>- Bài tập giấy: Bé khoanh tròn theo nhóm đồ dùng, Nói nhanh nói đúng</li> </ul> <p>Cho trẻ xem một số hình ảnh về đồ dùng đồ chơi trong trường, lớp, quan sát đồ chơi ngoài trời, tìm cho đúng</p>
<b>2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương</b>			
40	MT40	2. Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghề gói bánh giàng truyền. thống</li> <li>- Bác nông dân</li> </ul>

		<p>- Biết xã Phúc Lâm có nghề làm bánh giàng.</p>	<p>- Bác thợ xây.          - Cô giáo.          - Chú bộ đội.          - Nghề công an          - Nghề thợ mộc</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>- Quan sát hình ảnh, xem clip và trò chuyện về một số nghề: Công nhân xây dựng, Cô giáo, Bác sỹ, Bộ đội.          - Kể tên những nghề mà trẻ biết, trò chuyện về nghề của bố mẹ, trò chuyện về ước mơ của bé.          - Tô màu tranh nghề trẻ yêu thích, cắt dán dụng cụ các nghề          - Hát, nghe hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Anh phi công ơi, Em tập lái ô tô, Bác đưa thư vui tính, ước mơ xanh, Cô giáo em...          - Làm sách về các nghề, nói dụng cụ, trang phục phù hợp với nghề, Cho trẻ xem vi deo về công việc của bộ đội hải quân, Xem vi deo về một số nghề truyền thống          - TC: Kể đủ 3 nghề, Thợ xây vui tính, người bán hàng giỏi, người làm vườn, khoan nhanh nói đúng          - Chọn các sản phẩm, dụng cụ đúng nghề          - Trải nghiệm gói bánh chưng, quan sát bác thợ xây quanh khu vực bé ở          - Cho trẻ xem vi deo về công việc, dụng cụ, sản phẩm một số nghề</p>
<b>3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh</b>			
41	MT41	<p>3.1. Kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu... qua trò chuyện, tranh ảnh.</p>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <p>- Bé vui hội trăng rằm, Ngày hội bé đến trường</p>

		<ul style="list-style-type: none"><li>- Trò chuyện ngày 20/10</li><li>- Ngày nhà giáo Việt Nam 20-11</li><li>- Thành lập QĐNDVN 22/12</li><li>- Bé chuẩn bị đón tết</li><li>- Ngày hội của bà của mẹ</li><li>- Ngày giỗ tổ Hùng Vương</li></ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trò chuyện về các ngày Lễ hội:</li><li>- Trò chuyện về ngày hội bé đến trường</li><li>- Cho trẻ trải nghiệm cùng đón hội trăng rằm</li><li>- Trang trí bao lì xì, hát múa các bài về tết (Sắp đến tết rồi...)</li><li>- Xem vi deo về các hoạt động của ngày quốc tế phụ nữ</li><li>- Trẻ trang trí thiệp 8/3, múa hát các bài về bà và</li><li>- Tổ chức cho trẻ chơi một số trò chơi ngày tết như: Bịt mắt bắt dê, kéo co, đập niêu...</li><li>- Làm sách về các hoạt động trong ngày tết</li><li>- Làm bưu thiếp, cùng cô trang trí MT lớp, tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng các ngày Hội lớn.</li><li>- Dạy trẻ thể hiện một số lời chúc mừng đơn giản, phù hợp với từng HĐ Lễ hội.</li><li>- Trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Làm bánh dẻo chay,</li><li>+ Xem gói bánh chưng (lau lá dong, bóp đỗ, xúc gạo), + Bán hàng Hội chợ quê,</li></ul></li></ul>
--	--	---

42	MT42	3.2. Kể tên một vài danh lam, thắng cảnh ở địa phương.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số danh lam thắng cảnh quê hương phúc lâm</li> <li>- Quê hương làng xóm phúc lâm của bé</li> <li>- Chùa một cột, Hà nội thân yêu</li> <li>- Cảnh đẹp quê hương bé</li> <li>- Tham quan cánh đồng lúa</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trò chuyện về di tích lịch sử về đền, Đình ... (QH Làng xóm)</li> <li>+ Tham quan đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Phúc Lâm</li> <li>- Một số danh lam thắng cảnh của Thành Phố Hà Nội, quê hương Mỹ Đức.</li> <li>- Lăng Bác; Chùa một cột, Hồ Gươm...</li> </ul>
<b>III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ</b>			
<b>1. Nghe hiểu lời nói</b>			
43	MT43	1.1. Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản của người khác.</li> <li>- Trẻ thực hiện các chỉ dẫn yêu cầu của cô trong sinh hoạt hằng ngày: Con hãy cất ba lô vào ngăn tủ, con cất dép lên giá, con chào bố mẹ nào, con chào cô giáo...; con lấy cốc uống nước, con đi vệ sinh, con rửa tay xà phòng, con xúc cơm ăn nào, con lấy khăn lau mặt, con nhặt cơm vãi vào khay...; con đi lấy gối</li> <li>- Trẻ thực hiện các chỉ dẫn yêu cầu của cô qua các trò chơi:</li> <li>+ TCHT:</li> <li>Bé luôn gọn gàng.</li> <li>Con cất balô ở đâu? Đồ dùng ở đâu;</li> </ul>

			<p>Tìm bạn thân;          Ai nhanh ai khéo;          Hãy làm theo cô;          Phân loại đồ dùng đồ chơi</p>
44	MT44	1.2. Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả...	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp vốn từ hiểu nghĩa khái quát, chính xác về đồ vật, con người, một số hiện tượng diễn ra xung quanh bé:              VD: Hoa( Hoa hồng, mai, đào...)              + quả( táo, bưởi, xoài...)              + đồ ăn (thịt, cá, trứng, rau, bánh...)</li> <li>- Cung cấp vốn từ và biểu tượng chính xác về đồ vật, con người, một số hiện tượng diễn ra xung quanh bé:              + Thơ: Hồ sen, Cây đào; Hoa sen; Cây dây leo; Bắp cải xanh;              + Truyện: Hoa mào gà;              + Đồng dao, ca dao: Lúa ngô là cô đậu nành;</li> <li>- Cung cấp vốn từ và biểu tượng chính xác về đồ vật, con người, một số hiện tượng diễn ra xung quanh bé:              + Thơ: Mưa; Mùa xuân; Gió; Bình minh trong vườn; Cầu vồng;              Mưa rơi</li> <li>- Giúp trẻ hiểu các từ khái quát thông qua các hoạt động vui chơi và các hoạt động trong ngày:</li> <li>- TCHT:              + Tìm đồ vật bé thích; Tìm đồ vật cho đúng;              + Bé thích ăn gì? Gọi tên đồ dùng gia đình;              + Tìm con vật bé thích;</li> </ul>

45	MT45	1.3. Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện với trẻ về những sự việc đơn giản trẻ đã nhìn thấy, đã làm (hôm qua). Khơi gợi những tình tiết và vốn từ liên quan: Hôm qua con làm gì ? Con đi những đâu chơi ?</li> <li>- Giúp trẻ nhớ lại những tình tiết của câu chuyện sẽ kể thông qua hệ thống câu hỏi gợi mở.</li> <li>- Cô khuyến khích trẻ trò chuyện với cô và các bạn những câu chuyện theo chủ đề: “Một ngày đi chơi của bé”, “Bộ phim thú vị”, “Chuyến du lịch đáng nhớ”; “Những ngày nghỉ cuối tuần vui vẻ”</li> <li>- Giáo viên gợi ý trẻ quan sát những sự kiện, tình huống gần gũi hằng ngày để trẻ tiếp tục tập kể trong những hoạt động sau.</li> <li>+ TC: Thi kể chuyện?; Người kể chuyện tài ba; Simon said;</li> <li>- Dạy trẻ đọc thơ, đồng dao, ca dao và bước đầu biết cách thể hiện ngữ điệu giọng phù hợp với nội dung bài thơ, ca dao, đồng dao. Khuyến khích động viên trẻ đọc thơ cùng nhóm bạn, đọc cá nhân.</li> <li>- Lắng nghe và trả lời đặt các câu hỏi: Ai? Cái gì? Ở đâu? Khi nào?</li> <li>- Tạo cơ hội cho trẻ được nêu ý kiến (yêu cầu nói vừa đủ nghe).</li> <li>- Cho trẻ đọc những bài thơ, kể chuyện ngắn cùng nhóm bạn, cá nhân với âm lượng vừa đủ nghe.</li> </ul>
<b>2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</b>			
46	MT46	2.1. Nói rõ các tiếng.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm rõ ràng các tiếng của tiếng Việt.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ, chú trọng luyện cách nói tròn tiếng, trọn từ, trọn câu cho trẻ.</li> <li>- Cho trẻ đọc thơ, hát các bài theo chủ đề để trẻ nói rõ các tiếng</li> </ul>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe nhiều loại âm thanh khác nhau trong các từ, các câu.</li> <li>- Nghe ngữ điệu thể hiện các sắc thái tình cảm khác nhau.</li> <li>- Nghe các giọng nói biểu cảm khác nhau...</li> <li>- Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</li> <li>- Luyện phát âm rõ ràng và nói rõ các tiếng, đầy đủ câu khi đọc thơ và đàm thoại.</li> <li>- Giáo viên trò chuyện, giải thích giúp trẻ hiểu và sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.</li> </ul> <p>Trường mầm non:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thơ: Sáo học nói, Chúng ta đều là bạn, Cô giáo của em, Bé không khóc nữa</li> <li>- Giải thích các từ khó trong các bài thơ, câu chuyện:</li> </ul>
47	MT47	2.2. Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>Sử dụng các từ (tên gọi, đặc điểm, màu sắc, công dụng, hoạt động, lợi ích...) để chỉ sự vật hiện tượng xung quanh trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Gợi mở cho trẻ kể về các sự vật hiện tượng và sự việc xung quanh để trẻ biết sử dụng các từ thông dụng</li> </ul>
48	MT48	2.3. Sử dụng được câu đơn, câu ghép.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện nói trọn câu đơn, câu ghép trong các hoạt động giáo dục và trong giao tiếp</li> <li>- Đặt câu hỏi cho trẻ trả lời: Ai làm gì? Đi đâu? Như thế nào?</li> <li>- Sử dụng câu đơn, câu ghép trong cuộc sống hàng ngày: Con chào mẹ, con chào cô ạ, con xin, vâng ạ, con cảm ơn cô</li> </ul>

49	MT49	2.4. Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên gợi ý trẻ quan sát những sự kiện, tình huống gần gũi hằng ngày để trẻ tiếp tục tập kể trong những hoạt động</li> <li>- Trò chuyện cùng trẻ về những việc trẻ đã làm, những hành động trẻ đã thực hiện trong thời gian gần nhất.</li> <li>- Cô khuyến khích trẻ trò chuyện với cô và các bạn những câu chuyện theo chủ đề: “Một ngày đi chơi của bé”, “Bộ phim thú vị”, “Chuyến du lịch đáng nhớ”; “Những ngày nghỉ cuối tuần vui vẻ”</li> <li>- Trẻ kể lại chuyện với rối, kể chuyện theo đồ chơi, kể chuyện theo tranh có chủ đề, đóng vai các nhân vật trong truyện thông qua hoạt động góc.</li> <li>- TCHT: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thư của nhà nào?</li> <li>+ Vui kể chuyện cùng cô</li> <li>+ Nhân vật bé yêu thích</li> <li>+ Những diễn viên tí hon;</li> </ul> </li> </ul>
50	MT50	2.5. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Thơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bạn mới, mẹ và cô, Trăng sáng, Cô dạy, Bập bênh</li> <li>+ Bàn tay cô giáo, Bé ơi, bé sạch, cái mũi, cô giáo của con</li> <li>+ Đôi mắt của em; Cái lưỡi; Miệng xinh; Bé làm họa sĩ</li> <li>+ Cây dây leo; Cánh hoa nở</li> <li>+ Mẹ và cô, Cô giáo của con</li> <li>+ Bó hoa tặng cô, Bàn tay cô giáo</li> <li>+ Bà và cháu, chiếc quạt nan</li> </ul> </li> </ul>

			<p>+Em là thợ xây, Làm bác sỹ, làm nghề như bố, ước mơ của tỳ</p> <p>+ Chú giải phóng quân, bé làm bao nhiêu nghề</p> <p>+Đàn gà con, rong và cá, Ong và bướm, đàn kiến</p> <p>+ Chùm quả ngọt, cây dây leo, bắp cải xanh</p> <p>+ Đèn đỏ đèn xanh,đèn giao thông,dán hoa tặng mẹ</p> <p>+Tết đang vào nhà</p> <p>+ Đèn giao thông</p> <p>+ Nước, mưa và em bé, nắng bốn mùa, mưa, nước</p> <p>- Làng em buổi sáng, Bác Hồ của em</p> <p>, em yêu nhà em, Hoa quanh lăng Bác</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>- Dạy trẻ đọc thơ, đồng dao, ca dao và bước đầu biết cách thể hiện ngữ điệu giọng phù hợp với nội dung bài thơ, ca dao, đồng dao.Khuyến khích động viên trẻ đọc thơ cùng nhóm bạn, đọc cá nhân.</p> <p>- Biết sử dụng các bài đồng dao, ca dao phù hợp với TCDG.</p> <p>+ Đồng dao, ca dao: Dung dăng dung dẻ, Tập tầm vông, nu na nu nống, Chi chi chành chành, tay đẹp, Mau mau tỉnh dậy; rành rành ràng ràng, Lộn cầu vòng, gánh gánh gồng gồng, Trồng nụ trồng hoa, Chú cuội ngồi gốc cây đa, Hoa sen, Trồng đậu trồng cà, Đồng dao, ca dao: Con vỏi con voi, Con kiến, Làng chim, Cái Bống, Con cua, Con chuồn chuồn, Con mèo. Gọi mưa, Ông sáo ông sao,</p>
51	MT51	2.6. Kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>- Trẻ sắp xếp tranh theo thứ tự nội dung câu chuyện và kể lại chuyện theo tranh.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể lại truyện theo sự giúp đỡ của người lớn (khi trẻ gặp khó khăn, giáo viên sử dụng các câu hỏi để hỗ trợ trẻ).</li> <li>- Dạy trẻ kể lại câu chuyện đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.</li> <li>- Kể lại các sự việc, tình tiết diễn ra trong các câu chuyện.</li> <li>- Mô tả sự vật trong tranh, ảnh có sự giúp đỡ.</li> </ul> <p>VTV7 kids. Xứ sở cầu vồng. Chuyện cổ tích</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ kể lại chuyện đã được nghe đi thăm ông bà, đi tắm biển</li> <li>- Xem tranh truyện bé thích, tập giờ sách, xem sách truyện</li> <li>- Trẻ bắt chước các đoạn điệp khúc, đoạn đối thoại đơn ngắn</li> <li>- đơn giản của các nhân vật trong truyện.</li> <li>- Dạy trẻ bắt chước giọng diễn cảm, kết hợp ngữ điệu với biểu hiện nét mặt</li> <li>- cử chỉ của một số nhân vật gần gũi trong các câu chuyện.</li> <li>- Trẻ kể lại chuyện với rối, kể chuyện theo đồ chơi, kể chuyện theo tranh có chủ đề, đóng vai các nhân vật trong truyện thông qua hoạt động góc.</li> </ul>
52	MT52	2.7. Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <p>* Truyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ai tài giỏi hơn, Bác voi tốt bụng, đôi bạn tốt</li> <li>- Đôi tai tôi dài quá</li> <li>- Cậu bé mũi dài</li> <li>- Ai tài giỏi hơn, đôi bạn tốt</li> <li>- Nhỏ củ cải, cháu ngoan, quà tặng mẹ, một bó hoa tươi thắm</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lợn con sạch lấm rồi, gà trống và hạt đậu, Chú đỗ con, hoa bìm bìm, chú vịt xám, rùa con tìm nhà</li> <li>- Cây rau của thỏ út, chú vịt xám, thỏ và rùa</li> <li>- Gà trống và vịt bầu</li> <li>-Thỏ con ăn gì ? cáo thỏ và gà trống</li> <li>- Chú đỗ con, sự tích loài hoa</li> <li>- Xe hoa tặng mẹ đạp trên đường phố</li> <li>- Xe lu và xe ca, ai quan trọng hơn, ô tô con học bài</li> <li>- Xe lu và xe ca</li> <li>- Cô con út của ông mặt trời , nàng tiên mưa</li> <li>- Chú bé giọt nước</li> <li>- Thế là ngoan</li> <li>- Chú bé giọt nước</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy trẻ kể lại chuyện theo các chủ đề.</li> <li>- Tổ chức đóng kịch những mẫu chuyện ngắn, lồng tiếng các nhân vật trong truyện</li> <li>- Trẻ kể lại chuyện với rối, kể chuyện theo đồ chơi, kể chuyện theo tranh có chủ đề, đóng vai các nhân vật trong truyện thông qua hoạt động góc.</li> </ul> <p><b>TCHT:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vui kể chuyện cùng cô</li> <li>+ Nhân vật bé yêu thích</li> <li>+ Những diễn viên tí hon;</li> </ul>
--	--	--	--

53	MT53	2.8. Sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa, ... trong giao tiếp.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy bé cách xưng hô, chào hỏi, thưa gửi lễ phép.</li> <li>- Thực hiện giao tiếp lễ phép hàng ngày với cô, với người thân, bạn bè.</li> <li>- Rèn cho trẻ biết nói từ: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa dạ, vâng, tạo các tình huống trong chơi để trẻ ôn lại các kỹ năng</li> <li>- Tạo tình huống để trẻ sử dụng các từ “vâng ạ”, “Dạ”; “Thưa”, “cảm ơn”, “xin lỗi”.... trong giao tiếp một cách lễ phép và đúng hoàn cảnh</li> <li>- Cho trẻ đọc các bài thơ, nghe kể các câu chuyện giáo dục lễ giáo.</li> </ul> <p>+ Thơ: Cảm ơn xin lỗi, Học chào; Lời chào; Quà của mẹ; Cháu chào ông ạ; Khách đến nhà; Dạ - vâng; Chào hỏi; Nhận quà; Biết lỗi; Lời cô bé nhớ.</p> <p>+ Truyện: Gấu con ngoan; Rùa con tìm nhà; Em bé dũng cảm; Thỏ trắng biết lỗi; Thỏ con học cảm ơn – xin lỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chào ông, bà, bố mẹ, cô giáo. Trẻ mời Cô giáo và các bạn ăn cơm. Trẻ biết dạ</li> <li>- vâng, xin lỗi – cảm ơn đúng lúc, đúng hoàn cảnh.</li> <li>- Cho trẻ tập nói những câu nói lễ phép trong sinh hoạt hằng ngày.</li> <li>+ TCHT: Nói xoay vòng, Ai ngoan nhất?, nên – không nên.</li> </ul>
54	MT54	2.9. Nói đủ nghe, không nói lí nhí.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện với trẻ và hướng dẫn trẻ nói tròn tiếng, rõ từ, nói vừa đủ nghe, không hét, không nói ngọng, không nói lí nhí.</li> </ul>

			- Tổ chức các hoạt động giáo dục chú trọng phát triển ngôn ngữ cho trẻ: Nhận xét sản phẩm tạo hình của mình, của bạn, giới thiệu bản thân, tổ chức làm quen với tác phẩm văn học...
<b>3. Làm quen với đọc, viết</b>			
55	MT55	3.1. Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên tạo nhiều cơ hội đọc sách cho trẻ nghe, đọc sách cùng trẻ bằng giọng đọc hấp dẫn, diễn cảm giúp trẻ có hứng thú với sách truyện từ đó trẻ biết đề nghị người lớn đọc sách cho trẻ nghe, tự giở sách ra xem.</li> <li>- Thông qua “Ngày hội sách”: Trẻ được tham gia nhiều hoạt động thú vị với sách – truyện, ngân hàng sách online, thư viện sách thân thiện....</li> <li>- Cho phép trẻ được chọn loại sách mà trẻ thích để cô đọc cho cả lớp nghe.</li> <li>- Cho trẻ tự “đọc” sách, “đọc sách cùng bạn” hoặc tìm sách đọc cùng với cô.</li> <li>+ Hoạt động: Chữ viết trong tên của bé; Những cuốn sách to cho bé, Những quyển sách ngộ nghĩnh, Bé vui làm sách..</li> <li>- Cô kể cho trẻ những câu chuyện có tranh minh họa nhân vật rõ ràng, nội dung ngắn gọn dễ hiểu. Hướng dẫn trẻ quan sát và gọi tên các nhân vật trong tranh.</li> <li>- Tạo cơ hội cho trẻ đọc sách ở mọi lúc mọi nơi.</li> <li>+ TCHT: Bé giỏi không nào?; Nhân vật nào biến mất? Bé với nhân vật yêu thích; Kể tên nhân vật nối tiếp; Thi xem ai nhanh; Hãy kể nhanh; Đố bé là ai/ cái gì?</li> <li>- Cho trẻ làm sách sưu tầm</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bày tỏ nhu cầu thích đọc sách của mình với người khác và đề nghị người khác đọc sách truyện cho trẻ nghe.</li> <li>- Xem và nghe, đọc các loại sách khác nhau.</li> <li>- Tổ chức hoạt động với góc sách.</li> <li>- Làm sách theo chủ đề</li> </ul> <p><b>* HĐ MONTESSORI</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc chữ cái: Chữ cái nhám cát Tiếng Việt, kệ đặt thẻ chữ cái nhám</li> <li>- Góc văn hóa: Thẻ quả cầu phân số, Ghép bản đồ Việt Nam, Cờ trường mầm non</li> </ul>
56	MT56	3.2. Nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy trẻ bắt chước giọng diễn cảm, kết hợp ngữ điệu với biểu hiện nét mặt</li> <li>- cử chỉ của một số nhân vật gần gũi trong các câu chuyện. Xem tranh và thảo luận cùng cô.</li> <li>- Nghe kể chuyện về chủ đề và trả lời câu hỏi về tên các nhân vật.</li> <li>- Xem sách tranh và trò chuyện với bạn, với cô và các nhân vật, sự vật trong tranh</li> </ul>
57	MT57	3.3. Thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ tranh đơn giản về các chủ đề.</li> <li>- Vẽ nguệch ngoạc ra sân, vẽ bảng</li> <li>- Làm quen, tiếp xúc với chữ sách truyện</li> <li>+ Hướng đọc viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới</li> <li>+ Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu.</li> </ul>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Rèn cho trẻ cách cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và đọc truyện</li> <li>+ Giữ gìn sách</li> <li>+ Vẽ phần ra sân theo chủ đề: Hình bé thích, bông hoa, ô tô, cái thuyền, mây, mặt trời...</li> <li>- Sử dụng các trò chơi với các ngón tay để rèn luyện vận động của các cơ nhỏ và sự khéo léo của các ngón tay, sự phối hợp của tay – mắt.</li> <li>- Giáo viên tổ chức và các đồ dùng nhằm phát triển cơ tay và các ngón tay.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động vẽ tranh theo mẫu, theo đề tài để trẻ có thích vẽ, viết.</li> <li>- Cho trẻ làm sách sưu tầm</li> <li>+ TCHT: Con của bò thế nào? Xem ai khéo tay nào? Đôi bàn tay khéo léo; Vẽ cánh bướm; Vẽ tiếp và đoán tên đồ vật/con vật; Tiệm bánh bích quy; Họa sĩ tí hon; Đồ hình;</li> </ul>
<b>IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội</b>			
<b>1. Thể hiện ý thức về bản thân</b>			
58	MT58	1.1. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-- Gọi mở để trẻ tự kể về bản thân: Tên, tuổi, đặc điểm bên ngoài, đồ chơi bé thích...</li> <li>- Nghe kể chuyện, đọc thơ có nội dung giáo dục ý thức về bản thân:</li> <li>+ Thơ: Bé ơi, cái lưỡi, Miệng xinh, Tay đẹp</li> <li>+ Truyện: Mỗi người một việc, Cậu bé mũi dài.</li> <li>- Bé giới thiệu về mình: Tên, tuổi, giới tính, sở thích.</li> </ul>

			- Trò chuyện về sở thích của bé.... VTV7 kids. Bạn là ai ?Tập làm MC
59	MT59	1.2. Nói được điều bé thích, không thích.	<b>Hoạt động khác:</b> - Trò chuyện về sở thích của bé.... * TC: Bé thích gì, bé chọn cái nào, đồ chơi bé thích, món ăn bé thích, trang phục bé thích VTV7 kids. Bạn là ai ?
<b>2. Thể hiện sự tự tin, tự lực</b>			
60	MT60	2.1. Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	<b>Hoạt động khác:</b> - Tổ chức các hoạt động giáo dục, vui chơi theo nhóm trẻ. - Trao đổi, trò chuyện với trẻ về thế giới xung quanh, trẻ sẵn sàng trả lời các câu hỏi khi được hỏi. - Rèn cho trẻ tính tự lập, tinh thần đồng đội mạnh dạn khi đi tham quan, dã ngoại, hoạt động ngoại khóa. - Cho trẻ tham gia giao lưu các trò chơi vận động với các lớp - Tổ chức các HĐ trò chuyện đầu giờ, các hoạt động giao lưu với các lớp trong khối để giúp tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp. *TC: Ai nhanh nhất, Ai giỏi hơn, ai đoán nhanh? Hoa Trạng nguyên, Trả lời nhanh Truyền tin, Nói xoay vòng.
61	MT61	2.2. Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi, ...). - Biết phối hợp cùng cô và bạn khi làm việc	<b>Hoạt động khác:</b> - Giao nhiệm vụ đơn giản cho trẻ, Xếp đồ chơi, chia giấy vẽ, hộp màu, xếp dép, xếp ghế, cất đồ dùng đồ chơi khi hoạt động xong, giúp cô chuẩn bị giờ học, giờ ăn, giờ ngủ..... - Hướng dẫn trẻ cùng cô xây dựng nội quy lớp học: + Chơi đoàn kết + Giữ gìn lớp học sạch sẽ

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giữ gìn đồ dùng, đồ chơi</li> <li>+ Chờ đến lượt...</li> <li>+ Cát đồ chơi đúng nơi quy định</li> <li>- Tổ chức cho trẻ tham gia các HĐ lao động:</li> <li>+ Cát đồ chơi đúng nơi quy định</li> <li>+ Cát đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định</li> <li>+ Lầy và cát nơ thẻ đục</li> <li>- Phối hợp với phụ huynh tổ chức các hoạt động ngoại khóa để hình thành ý thức tuân thủ các quy định nơi công cộng: đi siêu thị, công viên, khu vui chơi.</li> </ul>
<b>3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh</b>			
62	MT62	3.1. Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	<b>Hoạt động khác:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết, một số trạng thái cảm xúc (Vui, buồn, sợ, hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.</li> <li>- Thực hành cách biểu lộ trạng thái cảm xúc trên nét mặt, cử chỉ</li> <li>- Xem tranh ảnh, clip, đoạn phim giúp trẻ nhận ra các trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận</li> <li>- Xem tranh ảnh, clip, đoạn phim giúp trẻ nhận ra các trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận:</li> </ul>
63	MT63	3.2. Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	<b>Hoạt động khác:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Những dấu hiệu biểu hiện cảm xúc</li> <li>+ Nguyên nhân các trạng thái cảm xúc</li> <li>+ Cách biểu lộ trạng thái cảm xúc phù hợp.</li> <li>- Trò chơi:</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đoán cảm xúc</li> <li>+ Ai vui – ai buồn</li> <li>+ Hãy làm theo tôi</li> <li>+ Xúc xắc cảm xúc</li> <li>+ Khuôn mặt bé</li> <li>+ Bé soi gương</li> <li>+ Chọn và gắn tranh theo mẫu ( vui, buồn, tức giận, sợ hãi)</li> <li>- Vẽ, xé dán khuôn mặt cảm xúc. Ghép tranh thể hiện cảm xúc.</li> </ul>
64	MT64	3.3. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem tranh ảnh, video về Bác Hồ. Trò chuyện về Bác.</li> <li>- Trang trí ảnh bác, ghép tranh về Bác, tô màu hình ảnh Bác</li> <li>+ Tìm hiểu, trò chuyện về tình cảm của Bác Hồ dành cho các cháu thiếu nhi.</li> <li>- Xem tranh ảnh, clip, phim tư liệu về Bác Hồ kính yêu.</li> <li>- Trang trí khung ảnh Bác, lớp học mừng ngày sinh nhật Bác.</li> <li>- Biểu diễn văn nghệ mừng sinh nhật Bác.</li> <li>- TC: Xây dựng lăng Bác, xây áo cá, vườn cây của Bác Hồ.</li> </ul>
65	MT65	3.4. Thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Âm nhạc:</li> <li>+ Hát, vận động: Nhớ ơn Bác, Em mơ gặp Bác Hồ,</li> <li>+ Nghe hát: Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng, Cháu nhớ Bác Hồ</li> <li>- Xem tranh ảnh, clip, phim tư liệu về Bác Hồ kính yêu.</li> <li>- Trang trí khung ảnh Bác, lớp học mừng ngày sinh nhật Bác.</li> <li>- Biểu diễn văn nghệ mừng sinh nhật Bác.</li> </ul>

4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội			
66	MT66	<p>4.1. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.</p>	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số quy định của lớp học, của gia đình trẻ. Đi vệ sinh đúng nơi qui định, thực hiện giờ giấc, nề nếp, ăn, ngủ, vị trí để dép, ghế, đồ dùng đồ chơi, không chơi các vật sắc nhọn, nơi nguy hiểm....</li> <li>- VTV7 kids. Những người bạn cầu vồng, cách xếp đồ dùng đồ chơi.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cùng cô xây dựng nội quy lớp học: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chơi đoàn kết, Giữ gìn lớp học sạch sẽ, Giữ gìn đồ dùng, đồ chơi</li> <li>+ Chờ đến lượt... Cất đồ chơi đúng nơi quy định</li> </ul> </li> <li>- Tổ chức cho trẻ tham gia các HĐ lao động: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cất đồ chơi đúng nơi quy định</li> <li>+ Cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định</li> <li>+ Lấy và cất nơ thẻ đục</li> </ul> </li> </ul>
67	MT67	<p>4.2. Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.</p>	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi đúng cách, nói lời cảm ơn xin lỗi, biết đưa và nhận đồ bằng 2 tay...rèn trong mọi hoạt động hàng ngày của trẻ</li> <li>- Trò chuyện về cử chỉ, lời nói lễ phép.</li> <li>- Dạy trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi phù hợp khi được nhắc nhở.</li> <li>- Nhận biết được hành vi đúng - sai: tốt - xấu trong giao tiếp.</li> <li>- Hướng dẫn bạn mới đến lớp, lễ phép với người lớn trong ứng xử hàng ngày, lắng nghe không ngắt lời khi cô và bạn nói.</li> <li>- Âm nhạc: Lời chào buổi sáng, Đi học về, Chào hỏi khi ra về.</li> <li>- Thơ, truyện: Mẹ và cô, món quà của Cô giáo, Cảm ơn, Xin lỗi, Thỏ con học cảm ơn xin lỗi</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về ý nghĩa của những lời chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và cách lắng nghe người khác nói.</li> <li>- Xem các đoạn phim, clip giáo dục trẻ biết ứng xử văn minh.</li> <li>* Thực hành: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc nhở trẻ thực hiện nền nếp chào hỏi trong giờ đón trẻ, trả trẻ và sinh hoạt hàng ngày.</li> <li>- Tạo ra các tình huống để trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi đúng hoàn cảnh, chú ý nghe cô và bạn nói</li> <li>- Đọc, kể chuyện, xem phim hoạt hình có các nhân vật là các bạn nhỏ hoặc các con vật chơi với các bạn vui vẻ, hòa thuận.</li> <li>+ Bạn Voi tốt bụng</li> <li>+ Đôi bạn tốt</li> <li>+ Chúng ta đều là bạn</li> <li>+ Miệng xinh</li> </ul> </li> </ul>
68	MT68	4.3. Chú ý nghe khi cô, bạn nói.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn trẻ chú ý nghe cô, bạn nói trong các hoạt động, không nói ngang, không nói leo.</li> <li>- Kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe về kỹ năng giao tiếp</li> <li>- Xem các đoạn phim, clip giáo dục trẻ biết ứng xử văn minh</li> </ul>
69	MT69	4.4. Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các trò chơi, hoạt động theo nhóm trẻ.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ chơi hoà thuận, đoàn kết với bạn.</li> <li>- Kể chuyện, đọc thơ về tình cảm bạn bè cho trẻ hiểu.</li> <li>- Tham gia các hoạt động nhóm: Cùng vẽ tranh, cùng làm pano, album, cùng trực nhật.</li> </ul>

			- Phối kết hợp phụ huynh tổ chức cho trẻ tham gia các HĐ ngoại khóa theo tháng
<b>5. Quan tâm đến môi trường</b>			
70	MT70	5.1. Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, trò chuyện vườn rau, vườn hoa, cây xanh, các con vật gần gũi....</li> <li>- Tổ chức hoạt động chăm sóc cây cối, con vật</li> <li>- Xem tranh ảnh, clip có nội dung bảo vệ môi trường.</li> <li>- Cho trẻ lao động chăm sóc cây</li> <li>Xem tranh, clip có nội dung về những cảnh vật thiên nhiên; cách chăm sóc cây xanh.</li> <li>- Trò chuyện về những người trồng cây, chăm sóc cây, nhân viên công ty cây xanh.</li> <li>- Xây dựng công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân.</li> </ul> <p>* Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm quen với việc chăm sóc cây, lau lá cây.</li> <li>- Phối hợp với phụ huynh tổ chức Hội hoa xuân: cho trẻ quan sát vẻ đẹp của các loại cây hoa mùa xuân và chăm sóc các cây hoa của trẻ mang đến.</li> <li>- Xem tranh ảnh, clip có nội dung bảo vệ môi trường.</li> <li>- Trò chuyện về những việc trẻ cần làm để gìn giữ lớp học, sân trường sạch sẽ, xanh tươi.</li> <li>- Nghe kể chuyện, đọc thơ về giáo dục bảo vệ môi trường.</li> </ul>
71	MT71	5.2. Bỏ rác đúng nơi quy định.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát công việc của bác lao công.</li> <li>+ Không vứt rác ra sàn, lớp học, sân chơi.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành:</li> <li>+ Không vứt rác ra sân, lớp học, sân chơi.</li> <li>+ Vứt rác đúng nơi quy định</li> <li>+ Cô và trẻ trang trí thùng rác thân thiện ở trong lớp học.</li> <li>- Rèn cho trẻ kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi.</li> <li>- Tiết kiệm điện, nước. Thực hành cách tiết kiệm điện, nước trong lớp....</li> <li>- Thực hành trải nghiệm cho trẻ thu gom rác sân trường để đúng nơi quy định</li> <li>- Trò chuyện về những việc trẻ cần làm để gìn giữ lớp học, sân trường sạch sẽ, xanh tươi</li> </ul>
<b>V. Giáo dục phát triển thẩm mỹ</b>			
<b>1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật</b>			
72	MT72	1.1. Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và hưởng ứng với các âm thanh, bản nhạc, bài hát phù hợp độ tuổi.</li> <li>- Ngắm nhìn, quan sát vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.</li> <li>- Trẻ tham gia hoạt động tại góc nghệ thuật với trò chơi âm nhạc.</li> <li>- Quan sát, lắng nghe âm thanh của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống.</li> <li>- Trẻ quan sát sự vật, hiện tượng gần gũi: cây cỏ, hoa lá, bầu trời, nắng mưa.</li> </ul>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo khuyến khích trẻ chia sẻ những đặc điểm nổi bật về hình dáng, màu sắc, đường nét... của sự vật, hiện tượng.</li> <li>- Cho trẻ lắng nghe các âm thanh tự nhiên: Tiếng mưa, tiếng nước chảy, tiếng chim hót, tiếng lá cây xào xạc.</li> <li>- Cho trẻ nghe những âm thanh trong cuộc sống: Tiếng kêu các PTGT, Phân biệt tiếng nói của cô giáo và các bạn... và khuyến khích trẻ bắt chước và thể hiện lại những âm thanh đó.</li> <li>- Tiếp xúc với các tác phẩm nghệ thuật âm nhạc</li> <li>- Nghe, vận động theo nhạc các bài hát, bản nhạc có giai điệu vui tươi ngộ nghĩnh trong các tháng và sự kiện.</li> </ul>
73	MT73	<p>1.2. Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện</p>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <p>* Nghe hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày đầu tiên đi học, Rước đèn dưới trăng, chiếc đèn ông sao</li> <li>- Cô nuôi dạy trẻ, năm ngón tay ngoan, em đi giữa biển vàng</li> <li>- Tổ ấm gia đình, Gia đình nhỏ - hạnh phúc to, cô giáo em, - Bàn tay mẹ</li> <li>- Thầy cô cho em mùa xuân</li> <li>- Cháu thương chú bộ đội, Chú bộ đội đảo xa</li> <li>- Chú bộ đội đảo xa</li> <li>- Ngày tết quê em, xuân ơi, tết là tết</li> <li>- Đàn gà trong sân</li> <li>- Em đi qua ngã tư đường phố</li> <li>- Bạn ơi có biết</li> <li>- Mưa rơi ,Quê hương tươi đẹp</li> <li>- Đi đường em nhớ, anh phi công ơi</li> </ul>

			<p>* TCAN:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoán tên bạn hát, ai đoán giỏi</li> <li>- Chơi với những ngón tay, bao nhiêu bạn hát, ai nhanh nhất</li> <li>- Vỗ tay theo những cách khác nhau.</li> <li>- Tiếng hát của ai, Nghe tài đoán giỏi, tai ai tinh</li> <li>- Trỏ vào ngực, bụng, lưng, hông của bạn. Trỏ đến đùi, đầu gối, bắp chân, bàn chân và ngón chân</li> <li>- Nghe âm thanh và nhận ra giọng người khác</li> <li>- Vòng tròn âm thanh, đoàn kết vui nhộn</li> <li>- Đoán tên bạn hát, tiếng hát của ai, ai đoán giỏi</li> <li>- Tai ai tinh, Nghe tiếng hát tìm đồ vật, son mi</li> <li>- Ai nhanh nhất, Nghe tiếng gõ tìm đồ vật, Tiếng hát của ai</li> <li>- Vũ điệu với những chiếc khăn sắc màu</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hát, nghe nhạc và thích thú với các bài hát, bản nhạc về chủ đề.</li> <li>- Nghe hát và nghe giai điệu dân ca.</li> <li>- Dạy đọc thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề.</li> <li>- Kể chuyện về chủ đề.</li> <li>- Cho trẻ nghe 1 số làn điệu dân ca, bài hát, chuyện, thơ....</li> <li>- Trẻ biểu diễn các bài hát trong góc âm nhạc, các HĐ sinh hoạt tập thể cuối tuần, cuối chủ đề, trong các ngày hội nghệ thuật.</li> </ul> <p>* HĐ MONTESSORI</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc cảm giác: Hộp âm thanh, Trụ nôm, Chuông âm thanh</li> </ul>
--	--	--	---

74	MT74	1.3. Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét các sản phẩm tạo hình.</li> <li>- Thích thú trước các sản phẩm tạo hình đẹp, nổi bật....</li> <li>- Nhận xét các sản phẩm tạo hình.</li> <li>- Thích thú trước các sản phẩm tạo hình đẹp, nổi bật....</li> <li>- In đồ chơi trong lớp tặng bạn.</li> <li>- Trang trí đèn lồng</li> <li>- Làm đồ chơi các phương tiện giao thông.</li> <li>- In hoa cánh tròn.</li> <li>- Tạo hình các con vật từ cốc, đĩa giấy.</li> <li>- Làm bưu thiếp chúc mừng các ngày vui của Bà, Mẹ và Cô giáo.</li> <li>- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.</li> <li>- Chơi với đất nặn;</li> <li>- Chơi với bút và giấy;</li> <li>- Sử dụng kéo và hồ để tạo ra các sản phẩm tạo hình</li> </ul>
<b>2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình</b>			
75	MT75	2.1. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <p>*DH:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- em đi mẫu giáo, vui đến trường, cô và mẹ, cháu đi mẫu giáo, lời chào của em</li> <li>- Biết vâng lời mẹ, Ba thương con, cháu yêu bà, cả nhà thương nhau</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo, nhà mình rất vui, Đồ dùng bé yêu, nhà của tôi</li> <li>- Em tập lái ô tô, cháu yêu cô thợ dệt, đi đường em nhớ, công an tí hon</li> <li>- Cháu yêu cô chú công nhân. Em tập lái ô tô, đi đường em nhớ, Đường em đi</li> <li>- Đàn gà con, con gà trống, gà trống mèo con và cún con</li> <li>- Cây bắp cải, màu hoa, quả</li> <li>- Yêu hà nội, quê hương tươi đẹp</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn cho trẻ kỹ năng hát đúng giai điệu và lời ca, hát tự nhiên theo các bài hát dành cho độ tuổi: Biết vâng lời mẹ, đồ dùng bé yêu</li> <li>- Trẻ tham gia hoạt động tại góc nghệ thuật với trò chơi âm nhạc.</li> <li>- Tập các bài hát mới vào buổi chiều.</li> <li>- Trẻ biểu diễn các bài hát trong góc âm nhạc, các HĐ sinh hoạt tập thể cuối tuần, cuối chủ đề, trong các ngày hội nghệ thuật.</li> <li>- Nghe, vận động theo nhạc các bài hát, bản nhạc có giai điệu vui tươi ngộ nghĩnh trong các tháng và sự kiện.</li> </ul>
76	MT76	2.2. Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <p>* Vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vui đến trường, cô và mẹ, Đêm trung thu, chiếc đèn ông sao</li> <li>- Đôi và một, nắm tay thân thiết, cùng múa vui, Chơi ngón tay, Xòe bán tay nắm ngón tay, Khuôn mặt cười, Cái mũi, gia đình Gấu, Chiếc khăn tay, Cháu yêu bà, Cả nhà thương nhau.</li> <li>- Đố bạn, đàn gà trong sân</li> <li>- Sắp đến tết rồi, quả</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em đi chơi thuyền, đi xe đạp, Em tập lái ô tô, Nhớ lời cô dặn, Đoàn tàu nhỏ, Đường em đi.</li> <li>- Cho tôi đi làm mưa với</li> </ul> <p>Lá xanh, Lý cây xanh, Gieo hạt, Cây bí ngô, Bầu và bí, Cây bắp cải, Hoa trường em.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cùng múa vui, Mẹ đi vắng, gia đình nhỏ hạnh phúc to</li> <li>- Làm chú bộ đội, chú bộ đội</li> <li>- hòa bình cho bé, bé em tập nói</li> <li>- Ai cũng yêu chú mèo, Đàn vịt con, Voi làm xiếc, Gà trống mèo con và cún con, Con gà trống, Con chim non,</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe những âm thanh trong cuộc sống: Tiếng kêu các PTGT, Phân biệt tiếng nói của cô giáo và các bạn...và khuyến khích trẻ bắt chước và thể hiện lại những âm thanh đó.</li> </ul> <p>Tiếp xúc với các tác phẩm nghệ thuật âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, vận động theo nhạc các bài hát, bản nhạc có giai điệu vui tươi ngộ nghĩnh trong các tháng và sự kiện.</li> </ul>
77	MT77	2.3. Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <p>* STEAM: Làm đèn lồng, Dự án Ngôi nhà của bé, xây cầu, nhạc cụ lắc thú vị, làm ống nhôm, làm mũ, nhuộm màu, chiếc lặn sắc màu, làm ổ rom cho gà, nổi và chìm, làm ô tô, sức mạnh của nước, hạt nảy mầm àm bàn đứng được, làm quà tặng bạn, Làm hoa tặng mẹ, Làm cái thang, Làm cầu cho người đi bộ, làm thuyền cứu trợ, làm con công, làm ô tô từ vỏ hộp sữa, làm chiếc dù, làm điện thoại có dây, dự án củ lạc, trang phục mùa hè, làm con sâu, làm ngôi nhà</p> <p>*Tạo hình từ NLTN:</p>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo hình khuôn mặt bạn trai, bạn gái (Mẫu)</li> <li>- In ngón tay tạo hình pháo hoa ( Đề tài) (MT 81)</li> <li>- Tạo hình con cá (Đề tài)</li> <li>- In ngón tay tạo hình con chim (Mẫu)</li> <li>- Tạo hình theo ý thích</li> <li>- Tạo hình hoa từ tấm bông (MT76) ( Đề tài)</li> <li>- Tạo hình chiếc ô tô (Đề tài)</li> <li>- Tạo hình con vật từ lá cây, vẽ con vịt</li> <li>- Tạo hình đám mây</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ quan sát các sản phẩm tạo hình của trẻ, các bạn, các anh chị...có màu sắc tươi sáng, phù hợp và khuyến khích trẻ nói lên vẻ đẹp các sản phẩm</li> <li>+ Ngày hội Cha mẹ</li> <li>- Tổ chức trưng bày, triển lãm các sản phẩm tạo hình trong các ngày Lễ hội:</li> <li>+ Ngày hội Cha mẹ</li> <li>+ Ngày Hội Nghệ thuật</li> <li>+ Ngày Hội Bé sáng tạo</li> <li>+ Ngày Hội Bé khéo tay</li> <li>- Làm tranh sáng tạo, theo ý thích, theo chủ đề, tranh tập thể, bằng nguyên vật liệu: Tranh thiên nhiên, tranh sáng tạo vườn cây, tranh con vật....</li> <li>- Luyện kỹ năng sử dụng màu: Pha màu</li> </ul>
--	--	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các nguyên vật liệu thiên nhiên, nguyên vật liệu sưu tầm để hướng dẫn trẻ tạo ra các sản phẩm sáng tạo trong các ngày Hội.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ bước đầu đặt tên cho các sản phẩm tạo hình theo cách riêng của trẻ.</li> </ul>
78	MT78	2.4. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <p>* Vẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ những cuộn len màu, vẽ con đường, Vẽ theo nét chấm mờ</li> <li>- Vẽ theo nét chấm mờ và tô màu quả chuối, tô màu trang trí váy,</li> <li>- Vẽ theo nét chấm mờ và tô màu xe đạp; Vẽ hoa</li> <li>- Vẽ con mèo. Vẽ con gà. Vẽ con chim.</li> <li>- Vẽ những bộ phận còn thiếu của con voi và tô màu</li> <li>- Vẽ bánh chưng và tô màu</li> <li>- Vẽ phao cho bạn. Vẽ ông mặt trời buổi sáng và tô màu cỏ, Vẽ cầu vồng, vẽ mưa rào</li> <li>- Vẽ mưa và tô màu chiếc ô, gà con, lá sen cho con ếch, ô tô tải</li> <li>- Hoa tặng cô và mẹ, ông mặt trời</li> </ul> <p>* Tô màu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn gái</li> <li>- Gia đình bé</li> <li>- Trang phục bạn trai bạn gái</li> <li>- Xe đạp</li> <li>- Trang phục Bác nông dân</li> <li>- Trang phục chú bộ đội</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tô nét con đường</li> <li>- Máy bay</li> <li>- Sản phẩm của nghề nông</li> <li>- Trang trí sản phẩm một số nghề</li> <li>- Lá cờ</li> <li>- Tô màu đồ chơi ngoài trời</li> <li>- Tô màu đồ chơi của bé, dán bộ phận khuôn mặt</li> <li>- Tô màu dụng cụ các nghề, dán trang trí thiệp 22/12</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b>  Vẽ phấn trên sân trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ trên cát, vẽ trên bọt cạo râu, vẽ bằng nước.</li> <li>- Làm quen với bút lông và màu nước.</li> <li>- Rèn kỹ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm đơn giản.</li> <li>- Vẽ theo mẫu, đề tài, ý thích,</li> <li>- Luyện kỹ năng vẽ nét thẳng, xiên, ngang theo chủ đề.</li> <li>- VTV7 kids: Học vẽ cùng ếch con...</li> </ul>
79	MT79	2.5. Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xé dán mắt quả dưa (Mẫu)</li> <li>- Xé và dán trời mưa (Đề tài)</li> <li>- Xé và dán hình cây to.</li> <li>- Xé dán tia nắng.</li> <li>- Xé và dán mưa rào.</li> <li>- Xé giấy thành dải tóc cho bạn;</li> <li>- Xé dán theo đường châm kim</li> </ul>



		<ul style="list-style-type: none"><li>- Xé dán hàng rào;</li><li>- Xé và dán hình tròn trên băng giấy.</li><li>- Xé vụn giấy và trang trí đèn ngủ</li><li>- Xé dán bưu thiếp tặng chú bộ đội</li><li>- Xé giấy vụn và dán</li><li>- Xé hàng rào, xé dán tóc...</li><li>- Dán ngôi nhà ( Mẫu)</li><li>- Dán hoa tặng cô 20/11 (Đề tài)</li><li>- Dán chú hề</li><li>- Dán bông hoa</li><li>- Dán trang phục bạn trai bạn gái</li><li>- Dán hoa tặng bà, tặng mẹ (Đề tài)</li><li>- Dán trang trí ảnh Bác (Đề tài)</li><li>- Dán lá cờ</li><li>- Dán các bộ phận còn thiếu của tàu hỏa.</li><li>- Dán con lật đật</li><li>- Dán ô tô tải;</li><li>- Dán ô tô khách;</li><li>- Tập xé giấy theo dải</li><li>- Chắp ghép con thuyền (Mẫu)</li><li>- Xé dán ông mặt trời</li><li>- Trang trí hộp quà, Trang trí mặt nạ, trang trí bao lì xì</li><li>- Gấp máy bay, gấp thuyền</li></ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p>
--	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng một số kỹ năng. Cắt. Xé ....dán theo mẫu, đề tài, ý thích.</li> <li>- Luyện kỹ năng xé theo dải, xé vụn và dán bức tranh phù hợp chủ đề.</li> <li>- In đồ chơi trong lớp tặng bạn.</li> <li>- Trang trí đèn lồng</li> <li>- Làm đồ chơi các phương tiện giao thông.</li> <li>- In hoa cánh tròn.</li> <li>- Tạo hình các con vật từ cốc, đĩa giấy.</li> <li>- Làm bưu thiếp chúc mừng các ngày vui của Bà, Mẹ và Cô giáo.</li> <li>- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.</li>   <li>- Chơi với bút và giấy;</li> <li>- Sử dụng kéo và hồ để tạo ra các sản phẩm tạo hình</li> </ul>
80	MT80	2.6. Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <p>* Nặn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quả bưởi (MT79)</li> <li>- Viên phấn (Mẫu)</li> <li>- Con vật bé thích ( Đề tài)</li> <li>- Bánh trung bánh giày (Mẫu)</li> <li>- Đồ dùng trong gia đình (Mẫu)</li> <li>- Theo ý thích</li> <li>- Nặn cái thìa, tô màu bông hoa</li> <li>- Nặn con lật đật</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nặn bánh mì</li> <li>- Nặn vòng tặng bạn,</li> <li>- Nặn các loại bánh tròn – bánh dài,</li> <li>- Nặn quả tròn, nặn chùm quả,</li> <li>- Nặn bánh xe, nặn vô lăng ô tô.</li> <li>- Nặn con gà.</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng một số kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản. (Nặn 1 số đồ vật, con vật, rau, củ, quả, dụng cụ....cho trẻ thườn xuyên thực hành tạo hình từ đất nặn trong HĐ góc, HĐ chiều</li> </ul>
81	MT81	2.7. Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi xếp hình, lắp ghép, nhà, trường, tường bao, bàn, ghế...</li> <li>- Hướng dẫn trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình theo mẫu, sáng tạo về màu sắc và bố cục.</li> <li>- Xếp hình bé tập thể dục</li> <li>- Xếp nhà, xếp chồng các khối hình có màu sắc và kích thước khác nhau</li> <li>- Xếp hình bạn trai bạn gái</li> <li>- Xếp đường đi</li> <li>- Xếp hàng rào.</li> </ul>
82	MT82	2.8. Nhận xét các sản phẩm tạo hình.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo khuyến khích trẻ chia sẻ những đặc điểm nổi bật về hình dáng, màu sắc, đường nét...của sự vật, hiện tượng.</li> <li>- Tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình của mình, của bạn.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận xét sản phẩm tạo hình của bạn và của mình trong các hoạt động khác nhau...</li> <li>- Hướng dẫn trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình theo mẫu, sáng tạo về màu sắc và bố cục.</li> </ul>
<b>3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)</b>			
83	MT83	3.1. Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe những âm thanh trong cuộc sống: Tiếng kêu các PTGT, Phân biệt tiếng nói của cô giáo và các bạn...và khuyến khích trẻ bắt chước và thể hiện lại những âm thanh đó.</li> <li>- Tiếp xúc với các tác phẩm nghệ thuật âm nhạc</li> <li>+ ÂN: Nghe, vận động theo nhạc các bài hát, bản nhạc có giai điệu vui tươi ngộ nghĩnh trong các tháng và sự kiện.</li> </ul>
84	MT84	3.2. Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổ chức các hoạt động tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán...theo chủ đề sự kiện trong tháng</li> <li>- Vẽ: bông hoa, quả, mặt trời, mưa</li> <li>- Nặn: Các loại quả, con giun, đôi đũa, hình người, con vật, đồ vật</li> <li>- Xé dán: Qua, xé dải dài, mặt trời, trời mưa,</li> </ul> <p>Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tạo ra sản phẩm theo ý thích từ nguyên liệu thiên nhiên</li> </ul>
85	MT85	3.3. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn trẻ bước đầu đặt tên cho các sản phẩm tạo hình theo cách riêng của trẻ.</li> </ul>

			- Cho trẻ nói lên ý tưởng và tự đặt tên cho sản phẩm của mình và sản phẩm của bạn Trẻ vẽ theo ý thích, xé dán, nặn theo ý thích
<b>Giáo dục phát triển thẩm mỹ</b>			
86	MT86	<i>Thể hiện kỹ năng nhảy các động tác, các thể loại phù hợp với độ tuổi</i>	<b>Hoạt động khác:</b> Cho trẻ tham gia các HĐ giao lưu, vận động, khiêu vũ nhảy dane, hiphop: Nhà mình rất vui, tukatuka, tarzan, baby shark, cheri cheri, bông bông bang bang, boom boom, trống com, nôi vòng tay lớn, dady - Giao lưu văn nghệ giữa các lớp, khối Tiếp xúc với các tác phẩm nghệ thuật âm nhạc - Nghe, vận động theo nhạc các bài hát, bản nhạc có giai điệu vui tươi ngộ nghĩnh trong các tháng và sự kiện.

**BAN GIÁM HIỆU**

**P. HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Lê Thị Mừng**

**KHỐI TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Hồng Châm**